

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ST, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Ôn.

2. Ông Lê Văn Cọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 16-9-2022, đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn B, sinh năm 1991, tại xã SM, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Huy E xã SM, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ca Dong; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Mù chữ; con ông Đinh Văn R (chết) và bà Đinh Thị C, sinh năm 1950; có vợ Đinh Thị P, sinh năm 1982, có một con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-7-2022 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Mạnh H, sinh năm 1990, tại xã SM, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Huy Em, xã SM, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ca Dong; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Mù chữ; con ông Đinh Văn B (chết) và bà Đinh Thị C (chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 (một) tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

Ngày 24-8-2011 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 14 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” quy định tại khoản 4 Điều 112 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 249/2011/HSPT; đã thi hành xong bản án, chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14-7-2022 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn B:** Bà Bùi Thị Thuyết Anh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đinh Mạnh H:** Ông Đoàn Nhật Nam - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- **Bị hại:** Ông Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Bãi M, xã ST, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Đinh Thị P, sinh năm 1982; trú tại: Thôn Huy E xã SM, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 12-7-2022, Đinh Văn B, sinh năm 1991, trú tại thôn Huy E xã SM, huyện ST điều khiển xe mô tô BKS 76X6-6970 chở Đinh Mạnh H, sinh năm 1990 (trú cùng thôn) đi từ xã SM đến xã Sơn Màu chơi. Khi đi đến đoạn đường liên xã ST – S M (Đường ĐH 39, Km số 9) thuộc địa phận thôn Bãi M, xã ST, huyện ST, Đinh Văn B phát hiện xe mô tô Yamaha – Sirius, BKS 76N1-037.27 đang dựng bên lề đường; chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa. B nảy sinh ý định và nói với H về việc trộm cắp xe mô tô này để bán, lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. B điều khiển xe mô tô BKS 76X6-6970 đến gần vị trí để xe mô tô BKS 76N1-037.27. H xuống xe và mở khóa, điều khiển xe mô tô BKS 76N1-037.27 đi phía sau. H và B điều khiển xe mô tô theo đường tỉnh lộ 623 đi về hướng huyện SH. Khi đến địa phận huyện SH, H và B đổi xe cho nhau. B điều khiển xe mô tô BKS 76N1-037.27 vào một tiệm sửa xe ven đường (không xác định được địa điểm cụ thể). Tại đây, B mượn dụng cụ tháo biển số của xe mô tô BKS 76N1-037.27 bỏ vào cốp xe. Sau đó, B và H điều khiển 02 xe mô tô đi tìm nơi tiêu thụ trên địa bàn thị trấn DL. Trong quá trình tìm kiếm nơi tiêu thụ, cả hai thấy có lực lượng Công an tại thị trấn DL, nên B, H điều khiển 02 xe mô tô trên đi về hướng xã SB, huyện SH. Vì lo sợ, B vứt bỏ xe mô tô BKS 76N1-037.27 tại đoạn đường thuộc xã SB rồi ngồi lên xe mô tô BKS 76X6-6970 do H điều khiển đi về hướng huyện ST. Khi đến địa bàn giáp ranh giữa huyện SH và huyện ST, H và B bị ngã xe. H bỏ lại xe mô tô BKS 76X6-6970 và trốn vào rừng. B được lực lượng công an mời về trụ sở công an Thị trấn DL, huyện SH làm việc. Cả 02 xe mô tô sau đó bị lực lượng công an giữ theo quy định.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an huyện ST có Công văn số 93/YCĐG-CSĐT về việc yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) xe mô tô Yamaha – Sirius, BKS 76N1-037.27, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 12-7-2022.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/HĐĐG, ngày 18-7-2022, Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện ST kết luận: 01 xe mô tô Yamaha – Sirius, BKS 76N1-037.27, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 12-7-2022 có trị giá 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật hạn chế. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ các bị cáo.

- Đối với bị cáo Đinh Văn B áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình.

Tình tiết tăng nặng: Không

- Đối với bị cáo Đinh Mạnh H áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình.

Tình tiết tăng nặng: Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSST ngày 09-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo:

Đinh Văn B từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (12-7-2022).

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo:

Đinh Mạnh H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (14-7-2022).

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại xe mô tô Yamaha – Sirius, BKS 76N1-037.27, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện ST đã thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, loại xe DREAM, màu đen, BKS 76X6-6970 (không kiểm tra tình trạng bên trong); đây là tài sản chung của bị cáo Đinh Văn B và vợ bị cáo là bà Đinh Thị P, nên cần thiết tịch thu, sung quỹ một nửa giá trị xe mô tô nhãn hiệu HAVICO, loại xe DREAM, màu đen, BKS 76X6-6970 có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) theo kết luận định giá tài sản số 21/HĐĐG ngày 09-9-2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu xám đen, BKS 76N1-037.27 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002081, BKS 76N1 – 037.27. Trong quá trình điều tra, Cơ quan đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu ông Phạm Ngọc Đ theo quy định nên không đề nghị xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu ACE, màu xanh đen, viền cam. Qua điều tra xác định: Đây là tài sản của Đinh Văn B không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Điều tra Công an huyện ST đã trả lại cho B theo quy định, nên không đề nghị xem xét.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn B:

Về tội danh thống nhất với Viện kiểm sát, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức, am hiểu pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Đinh Văn B mức hình phạt thấp nhất nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đinh Mạnh H:

Về tội danh thống nhất với Viện kiểm sát, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức, am hiểu pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đinh Mạnh H. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bà Đinh Thị P là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: tôi không biết bị cáo dùng xe mô tô BKS 76X6-6970 đi trộm cắp, mong hội đồng xét xử cho tôi được nhận lại chiếc xe.

Các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đinh Văn B: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đinh Mạnh H: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng

thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội* : Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H khai nhận: Sáng ngày 12-7-2022, Đinh Văn B điều khiển xe mô tô BKS 76X6-6970 chở Đinh Mạnh H đi từ xã SM đến xã Sơn Màu chơi. Khi đi đến đoạn đường liên xã ST – Sơn Màu thuộc địa phận thôn Bãi Màu, xã ST, huyện ST, Đinh Văn B phát hiện xe mô tô Yamaha – Sirius, BKS 76N1-037.27 đang dựng bên lề đường; chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa. B nảy sinh ý định và nói với H về việc trộm cắp xe mô tô này để bán, lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. B điều khiển xe mô tô BKS 76X6-6970 đến gần vị trí để xe mô tô BKS 76N1-037.27. H xuống xe và mở khóa, điều khiển xe mô tô BKS 76N1-037.27 đi phía sau. H và B điều khiển xe mô tô theo đường tỉnh lộ 623 đi về hướng huyện SH. Khi đến địa phận huyện SH, H và B đổi xe cho nhau. B điều khiển xe mô tô BKS 76N1-037.27 vào một tiệm sửa xe ven đường. Tại đây, B mượn dụng cụ tháo biển số của xe mô tô BKS 76N1-037.27 bỏ vào cốp xe. Sau đó, B và H điều khiển 02 xe mô tô đi tìm nơi tiêu thụ trên địa bàn thị trấn Di Lăng. Trong quá trình tìm kiếm nơi tiêu thụ, cả hai thấy có lực lượng Công an tại thị trấn Di Lăng nên điều khiển 02 xe mô tô trên đi về hướng xã Sơn Bao, huyện SH. Vì lo sợ, B vứt bỏ xe mô tô BKS 76N1-037.27 tại đoạn đường thuộc xã Sơn Bao rồi ngồi lên xe mô tô BKS 76X6-6970 do H điều khiển đi về hướng huyện ST. Khi đến địa bàn giáp ranh giữa huyện SH và huyện ST, H và B bị ngã xe. H bỏ lại xe mô tô BKS 76X6-6970 và trốn vào rừng. B được lực lượng công an mời về trụ sở công an Thị trấn Di Lăng, huyện SH làm việc.

Lời khai của các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Đánh giá tính chất vụ án*: Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

Đối với bị cáo Đinh Văn B là người rủ rê bị cáo Đinh Mạnh H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo B mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

Đối với Đinh Mạnh H, khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa được xóa án tích về tội “Hiếp dâm trẻ em” quy định tại khoản 4 Điều 112 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 249/2011/HSPT, ngày 24-8-2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 14 năm tù nên bị cáo thuộc trường hợp tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] *Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ:*

+ *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Đinh Mạnh H khi thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích nên bị cáo thuộc trường hợp tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đinh Văn B không có tình tiết tăng nặng.

+ *Tình tiết giảm nhẹ:* Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Do đó, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đinh Văn B; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đinh Mạnh H khi quyết định hình phạt.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản (xe mô tô), không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện ST đã thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô loại xe DREAM, màu đen, BKS 76X6-6970 (không kiểm tra tình trạng bên trong); đây là tài sản chung của bị cáo Đinh Văn B và vợ bị cáo là bà Đinh Thị P, nên cần thiết tịch thu, sung quỹ một 1/2 giá trị xe mô tô loại xe DREAM, màu đen, BKS 76X6-6970 có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) theo kết luận định giá tài sản số 21/HĐĐG ngày 09-9-2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu xám đen, BKS 76N1-037.27 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002081, BKS 76N1 – 037.27. Trong quá trình điều tra, Cơ quan đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu ông Phạm Ngọc Đ theo quy định nên không đề nghị xem xét là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu ACE, màu xanh đen, viền cam. Qua điều tra xác định: Đây là tài sản của Đinh Văn B không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan

Điều tra Công an huyện ST đã trả lại cho B theo quy định, nên không đề nghị xem xét là phù hợp.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; người bào chữa cho bị cáo Đinh Mạnh H, bị hại tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn B về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn B về mức hình phạt đối với bị cáo Đinh Văn B.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo Đinh Văn Buộc, Đinh Mạnh H được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 12-7-2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Đinh Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Mạnh H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 14-7-2022.

3. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị chiếc xe DREAM có biển số kiểm soát 76X6-6970 theo kết luận định giá tài sản số 21/HĐĐG ngày 09-9-2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự. Trả lại ½ giá trị chiếc xe DREAM có biển số kiểm soát 76X6-6970 cho bà Đinh Thị P theo kết luận định giá tài sản số 21/HĐĐG ngày 09-9-2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Đinh Văn B, Đinh Mạnh H được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện ST;
- CQCSĐT Công an huyện ST;
- Cơ quan THAHS huyện ST;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Q.Ngãi;
- Chi cục THADS huyện ST;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Thị Ánh Tuyết